

Bản án số: 317/2023/HSST
Ngày 26/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Đình Hiệp

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Xuân, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **296/2023/TLST-HS** ngày 06 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 304/2023/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Liên H, tên gọi khác: không. Sinh ngày 20/02/1967. ĐKKHKT: Xóm H, xã CN, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng S; Con bà Lường Thị P, đều đã chết; Chồng là Nguyễn Xuân N, có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2023). Có mặt tại phiên tòa

*** Người làm chứng:** 1. Bà Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1977. Vắng mặt

HKTT: Tổ 11, phường CH, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

2. Ông Nguyễn Xuân N, sinh năm 1968. Có mặt

Trú tại: Xóm H, xã CN, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1972. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm VH, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

2. Bà Dương Thị H2, sinh năm 1969. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm H, xã CN, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 15 ngày 13/02/2023, tổ công tác của Phòng Cảnh điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Công an xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại địa bàn xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân báo tin có một phụ nữ có biểu nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiếp cận yêu cầu kiểm tra người phụ nữ khai nhận tên là Nguyễn Thị Liên H. Quá trình kiểm tra phát hiện tại túi quần soóc phía trước bên trái H đang mặc có 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các cục chất bột màu trắng bên ngoài túi nilon màu trắng được bọc bằng vỏ túi nilon màu đen và được dán bằng băng dính màu xanh (nghi là ma túy). Tổ công tác tiến hành mời người chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng (ký hiệu A) theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NoKia màu đen, đã qua sử dụng và số tiền 4.600.000 đồng.

Cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Thị Liên H tại Xóm H, xã CN, thành phố TN kết quả: Thu giữ tại bàn trang điểm trong phòng ngủ của H 01 căn cước công dân số 006167003508 mang tên Nguyễn Thị Liên H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số cục chất bột màu trắng trong bì niêm phong (ký hiệu A) có khối lượng 37,55gam, lấy 1,09 gam mẫu gửi giám định ký hiệu A1. Số còn lại 36,46 gam ký hiệu A2 để lưu kho.

Tại bản Kết luận giám định số 408/KL - KTHS ngày 21/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu cục chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng gửi giám định là 1,09 gam. Tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 37,55gam.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai: Khoảng 13 giờ ngày 13/02/2023 H đang dọn dẹp ở cổng nhà tại Xóm H, xã CN, thành phố TN thì có người một người nam giới khoảng 55- 57 tuổi (không biết lại lịch địa chỉ) đi xe mô tô (không biết nhãn hiệu và BKS) đứng đối diện với cổng nhà H, gọi “*Này em ơi*”, H nhìn, nhận ra nam giới trên là người quen cũ nên đi sang chỗ nam giới đang đứng, khi sang đến nơi người nam giới hỏi H “Có tiền cho anh vay một ít”, H trả lời “Không có tiền”, anh ta lấy từ trong cốp xe máy và đưa cho H 01 gói nilon màu xanh, bảo H cầm hộ anh một cái. H đồng ý và cầm 01 gói nilon màu xanh trên tay thì thấy có một chiếc xe ô tô (không rõ BKS) đi đến đỗ sát chỗ H đang đứng, lúc này có 03 đến 4 người trên xe ô tô đi xuống không chế, vật ngã H xuống đường và giới thiệu là Công an tỉnh Thái Nguyên. Lúc này gói nilon màu xanh H đang cầm trên tay bị văng xuống đường. Sau đó Công an đã mời người chứng kiến đến kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện tại túi quần soóc phía trước bên trái H đang mặc có 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các cục chất bột màu trắng,

bên ngoài túi nilon màu trắng được bọc bằng vỏ túi nilon màu đen và được dán bằng băng dính màu xanh. Tại cơ quan điều tra H không thừa nhận túi nilon dán băng dính màu xanh nêu trên là của mình. Tổ Công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: Số tiền 4.600.000 đồng; 03 bì niêm phong ký hiệu A1, A2, A3 bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu H lại sau giám định; 01 căn cước công dân số 006167003508 mang tên Nguyễn Thị Liên H; 01 bì niêm phong ký hiệu B đựng điện thoại di động Nokia thu giữ của bị cáo. Hiện đang được lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 300/CT-VKSNDTPTN, ngày 04/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Thị Liên H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai: Gói nilon màu xanh bên trong đựng 37,55gam Heroine mà cơ quan điều tra Công an tỉnh thu giữ trên người bị cáo không phải là của bị cáo mà là của một người đàn ông bị cáo quen trước đây (thường mua gạch của bị cáo) đưa cho nhờ cầm hộ, bị cáo không nhớ tên, tuổi địa chỉ của người này và gói đồ người đàn ông đưa là ma túy. Khi bị cáo vừa cầm ở tay thì bị lực lượng Công an vật ngã ra đường bắt giữ rồi đưa vào sân để lập biên bản. Thời điểm đó có chồng bị cáo đang đứng trên tầng hai nhà bị cáo và chị H1 là hàng xóm sống đối diện nhà bị cáo phía bên kia đường nhìn thấy diễn biến sự việc. Bị cáo không thừa nhận mình phạm tội tàng trữ trái phép ma túy.

- Người làm chứng (ông Nguyễn Xuân N- chồng bị cáo) khai: Thời điểm cơ quan điều tra bắt quả tang và khám xét trên người bị cáo H ông không có mặt vì lúc đó ông đang ngủ trên tầng hai của gia đình. Chỉ khi khám xét nhà, Công an thu giữ căn cước công dân của bị cáo thì ông mới chứng kiến.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Liên H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

+ Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Liên H từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 04 bì niêm phong ký hiệu A1, A2, A3 bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu H lại sau giám định. H trả cho bị cáo 01 căn cước công dân số 006167003508 mang tên Nguyễn Thị Liên H. Tạm giữ Số tiền 4.600.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

+ Về án phí: buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát nhưng không đồng ý với lời khai của ông N – chồng bị cáo khai không nhìn thấy việc có người đàn ông nhờ bị cáo cầm gói đồ và quá trình bị Công an bắt giữ. Ông N tranh luận vẫn giữ nguyên lời khai cho rằng không nhìn thấy sự việc H nhận ma túy và quá trình Công an bắt giữ vì lúc đó đang ngủ.

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX cho hưởng lượng khoan hồng của pháp luật với mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình vì bị cáo đã già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo có làm đơn khiếu nại Quyết định điều tra nhưng không được chấp nhận. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 13 giờ 15 phút ngày 13/02/2023, tại Xóm H, xã CN, thành phố TN, Nguyễn Thị Liên H có hành vi tàng trữ 37,55 gam Heroine trên người thì bị Phòng Cảnh điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang. Mặc dù bị cáo không thừa nhận số ma túy này là của mình mà cho rằng chỉ cầm hộ một người đàn ông bị cáo quen trước đây (thường mua gạch của bị cáo). Tuy nhiên, bị cáo không chỉ ra được tên tuổi, địa chỉ người đưa ma túy cho bị cáo là ai. Số ma túy được thu giữ trực tiếp trên người bị cáo. Ngoài ra lời khai của bị cáo cũng có nhiều mâu thuẫn, như việc bị cáo khai vừa cầm gói đồ trên tay thì bị lực lượng Công an vật ra đường bắt giữ, còn người lấy gói đồ chứa ma túy từ cốp xe máy cho bị cáo đang đứng bên cạnh thì không biết đi đâu. Bị cáo còn khai ông N và chị H1 chứng kiến toàn bộ sự việc và quá trình Công an bắt giữ bị cáo nhưng lời khai của chị H1 (BL 67), lời khai của ông N trong (BL 101, 102) và tại phiên tòa đều khẳng định không chứng kiến việc Công an bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ ma túy. Từ đó có thể khẳng định bị cáo chưa thành khẩn khai báo.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Thị Liên H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 BLHS là có căn cứ. Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

...b. Heroine... có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự có nhân thân tốt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không thành khẩn khai báo, quanh co chối tội nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa bị cáo khai bố là thương binh nhưng bị cáo và gia đình không cung cấp được giấy tờ chứng minh nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có tài sản nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 BLHS.

[4]. Vật chứng vụ án: Đối với 03 bì niêm phong ký hiệu A1, A2, A3 bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu cần tịch thu tiêu hủy. Hoàn trả cho bị cáo 01 căn cước công dân số 006167003508 mang tên Nguyễn Thị Liên H là giấy tờ tùy thân của bị cáo. Đối với số tiền 4.600.000 đồng và điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định không liên quan đến việc bị cáo mua, bán ma túy nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, H khai là của một người đàn ông không quen biết đã đưa cho H cầm hộ. Do không xác định được người đàn ông đó là ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có căn cứ để xử lý.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 249; Điều 38 BLHS. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Liên H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Thị Liên H 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2023. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47; 48 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 bì niêm phong ký hiệu A1, A2, A3,

- Hoàn trả cho bị cáo: 01 căn cước công dân số 006167003508 mang tên Nguyễn Thị Liên H.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen đã qua sử dụng; IMEI 1: 3577231606286814, IMEI 2: 3577231606286822 đựng trong phong bì ký hiệu B.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 10 ngày 25/10/2023 và ủy nhiệm chỉ số 49 ngày 19/10/2023 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân